

Số: 14/2022/QĐST-HNGĐ

Châu Thành A, ngày 08 tháng 02 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 24/2022/TL.ST-HNGĐ ngày 27 tháng 01 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Ông Trần Hoàng N

Địa chỉ: Ấp 2A, thị trấn BN, huyện CTA, tỉnh Hậu Giang.

Bị đơn: Bà Đặng Thị M

Địa chỉ: Ấp 2A, thị trấn BN, huyện CTA, tỉnh Hậu Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 01 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Trần Hoàng N và bà Đặng Thị M. Giấy chứng nhận kết hôn số 05 ngày 11 tháng 01 năm 2010 do Ủy ban nhân dân xã TH, huyện CTA, tỉnh Hậu Giang cấp cho ông Trần Hoàng N và bà Đặng Thị M không còn giá trị kể từ ngày 08 tháng 02 năm 2022.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Có 02 con chung tên Trần Duy T (nam) sinh ngày 24/02/2012 và Trần Đặng Trâm A (nữ) sinh ngày 02/11/2014, sau khi ly hôn ông N và bà M thống nhất giao cháu Trần Duy T và Trần Đặng Trâm A cho bà M nuôi dưỡng. Ông Trần Hoàng N tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu Trần Duy T

mỗi tháng 745.000đồng cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi, cấp dưỡng nuôi cháu Trần Đăng Trâm A mỗi tháng 745.000đồng cho đến khi cháu Trâm A đủ 18 tuổi. Ông Trần Hoàng N có quyền thăm nom con chung không ai có quyền cản trở.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Án phí cấp dưỡng: Ông Trần Hoàng N tự nguyện chịu 150.000đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Ông Trần Hoàng N tự nguyện chịu 150.000đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng), khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng (Ba trăm ngàn đồng) mà ông N đã nộp theo biên lai thu tiền số 0011641 ngày 27 tháng 01 năm 2022 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang thành tiền án phí (ông Ng đã nộp xong).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành A;
- UBND xã TH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Chúc Linh**